TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN Số: 07/2019/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đ Hòa, ngày 30 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Đinh Tiền Phương

Thư ký phiên họp: Bà Kiều Thị Tùng Khương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Ông Đặng Văn Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 126/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 201/2019/QĐST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Nguyễn Văn R**, sinh năm 1934;

Địa chỉ: Ấp 2, xã Hựu Thạnh, huyện Đ Hòa, tỉnh Long An. (có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu - ông Nguyễn Văn R là cha ruột của ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Ấp 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An. Năm 2008, ông Đ đã tự ý bỏ nhà ra đi và biệt tích từ đó cho đến nay.

Từ trước năm 2008, ông Đ không có đăng ký kết hôn với ai, cũng không sống chung với ai như vợ chồng tại địa phương.

Từ năm 2008, ông Đ đã bỏ đi khỏi nơi cư trú cuối cùng nêu trên cho đến nay. Ông R không biết ông Đ đã đi đâu và làm gì. Ông R đã dùng nhiều biện pháp tìm kiếm, nhưng cũng không biết được ông Đ đang ở đâu, đang còn sống hay đã chết. Nay ông Nguyễn Văn R yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Ấp 2, xã T, huyện N, tỉnh Long An.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An mở phiên họp xét việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung yêu cầu: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn R về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tại đơn yêu cầu giai quyết việc dân sự ngày 21/02/2019, ông Nguyễn Văn R yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Ấp 2, xã T, huyện N, tỉnh Long An, hiện đã chết. Đây là việc dân sự "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của ông Nguyễn Văn R:

Theo lời trình bày của ông R trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, căn cứ vào văn bản xác định quan hệ huyết thống ngày 14/3/2019 và đơn xin xác nhận ngày 26/12/2018 được xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T thì xác định ông Nguyễn Văn Đ chưa có đăng ký kết hôn với ai, là con ruột của ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1934 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1934 (đã chết vào năm 2010). Từ năm 2008, ông Nguyễn Văn Đ bỏ địa phương, đi đâu không rõ, gia đình không liên lạc được với ông Đ. Nay ông Nguyễn Văn R yêu cầu Tòa án xác định con ruột của ông R là ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965 là đã chết.

Như vậy, ông Nguyễn Văn R và ông Nguyễn Văn Đ có mối quan hệ là cha con ruột nên ông R là người có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ là đã chết theo quy định tại khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự.

Theo xác nhận của trưởng ấp 2, xã T và Công an xã T, huyện N, tỉnh Long An ngày 20/11/2018 thì: "Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965 có ngụ tại ấp 2, xã T, huyện N, tỉnh Long An từ năm 2008 cho đến nay đã bỏ địa phương đi đâu không rõ".

Ông Nguyễn Văn R đã thực hiện các thủ tục nhắn tin tìm kiếm thông tin đối với ông Nguyễn Văn Đ qua phương tiện thông tin đại chúng; Tòa án nhân dân huyện Đ Hòa đã có Quyết định số 01/2019/QĐ-TA ngày 09/4/2019 yêu cầu Ban biên tập cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao; Tòa soạn Báo công lý và Đài tiếng nói Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh đăng thông báo số 01/2019/QĐ-TA ngày 09/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh

Long An về việc thông báo tìm kiếm tin tức của ông Nguyễn Văn Đ, nhưng không có tin tức gì về ông Đ.

Như vậy, Ông Nguyễn Văn Đ đã đi biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là con sống theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Đ Hòa có đủ có sở tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ là đã chết.

[3] Về xác định ngày chết của ông Nguyễn Văn Đ

Theo xác minh của của trưởng ấp 2, xã T và Công an xã T, huyện N, tỉnh Long An ngày 20/11/2018, ông Nguyễn Văn Đ không còn cư trú tại địa phương từ năm 2008. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự thì ngày có tin tức cuối cùng của ông Nguyễn Văn Đ là ngày 01/01/2009. Do vậy, ngày chết của ông Nguyễn Văn Đ được xác định là ngày 02/01/2014.

[4] Về quan hệ nhân thân và tài sản của ông Nguyễn Văn Đ: Theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật dân sự thì: Khi Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ là đã chết có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ khác về nhân thân của ông Nguyễn Văn Đ được giải quyết như đối với một người là đã chết. Quan hệ tài sản của ông Nguyễn Văn Đ được giải quyết như đối với một người đã chết; Tài sản của ông Nguyễn Văn Đ được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[6] Về chi phí đăng thông báo và đăng tin là 2.450.000 đồng (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), ông Nguyễn Văn R tự nguyện chịu và đã nộp xong.

[7] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn R phải chịu lệ phí là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 5 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nhưng ông R có đơn xin miễn giảm lệ phí và thuộc trường hợp được miễn lệ phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1 nêu trên. Ông Nguyễn Văn R miễn nộp tiền lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 385, Điều 391 và Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Văn R:

- Tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965; Nơi cư trú cuối cùng: Ấp 2, xã Hựu Thạnh, huyện Đ Hòa, tỉnh Long An là đã chết.

- Ngày chết của ông Nguyễn Văn Đ là ngày 02 tháng 01 năm 2014 (Ngày hai tháng một năm hai ngàn không trăm mười bốn).

- Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ khác về nhân thân của ông Nguyễn Văn Đ được giải quyết như đối với một người là đã chết.

- Quan hệ tài sản của ông Nguyễn Văn Đ được giải quyết như đối với một người đã chết; Tài sản của ông Nguyễn Văn Đ được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về chi phí đăng thông báo và đăng tin là 2.450.000 đồng (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), ông Nguyễn Văn R tự nguyện chịu và đã nộp xong.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông Nguyễn Văn R được miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiện thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- UBND xã T, huyện N, tỉnh Long An; (để ghi vào sổ hộ tịch)
- Người yêu cầu giải quyết VDS;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Đinh Tiền Phương